

Số: 585 /BC-UBND

Tân Thạnh, ngày 06 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện chỉ tiêu 13.1 Xã có hợp tác xã (gọi tắt HTX) hoạt động có hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã, trên địa bàn xã Tân Thạnh đến tháng 05 năm 2024

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM và Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1680/QĐ-BNN-VPĐP ngày 11 tháng 05 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và huyện nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1260/QĐ-UBND ngày 22 tháng 06 năm 2022 của UBND tỉnh An Giang về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh An Giang giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 2699/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2022 của UBND tỉnh An Giang về việc Ban hành Hướng dẫn phương pháp xác định, đánh giá mức độ đạt tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh An Giang giai đoạn 2021 – 2025;

Nay Ủy ban nhân dân xã Tân Thạnh báo cáo kết quả thực hiện Chỉ tiêu 13.1. Xã có hợp tác xã (gọi tắt HTX) hoạt động có hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã trên địa bàn xã 03 tháng đầu năm 2024, như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

- *Vị trí địa lý:* Tân Thạnh là xã thuần nông, cách vị trí Trung tâm hành chính của thị xã Tân Châu khoảng 12 km, có 3,1 km đường Tỉnh lộ 952 đi qua. Có vị trí tiếp giáp: Phía Đông tiếp giáp xã Vĩnh Hòa, Tây giáp xã Vĩnh Hậu, huyện An Phú, Bắc giáp xã Vĩnh Hòa - Phú Lộc, Nam giáp xã Tân An. Trung tâm hành chính xã đặt tại ấp Núi Nổi, xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- *Tổng diện tích tự nhiên:* 1.229,62 ha (12,296km²), chiếm 6,96% diện tích toàn thị xã (trong đó diện tích nông nghiệp 1.072,17 ha; diện tích đất nuôi trồng thủy sản 6,72 ha; đất ở 60,52ha; đất chuyên dùng 76,24 ha; đất nghĩa trang, nghĩa địa 0,69ha).

Địa bàn xã có 02 HTX hoạt động theo luật hợp tác xã là HTX nông nghiệp Tân Phú A1 có 456 Thành viên và HTX nông nghiệp Tân Phú A2 với 264 Thành viên, diện tích phục vụ 831ha.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC VỀ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN

1. Lĩnh vực sản xuất nông nghiệp:

- **Trồng trọt:** Xuống giống vụ Đông xuân năm 2023 - 2024 được 981 ha, đạt 100% KH, trong đó: lúa 831ha, màu 150 ha các loại. Ứng dụng các tiến bộ KHKT chương trình 3 giảm 3 tăng 801 ha/1.273 hộ, đạt 96,4% diện tích; chương trình 1 phải 5 giảm 659 ha/1.021 hộ, đạt 79,3% diện tích. Tình hình dịch hại diễn biến trên cây trồng lũy kế từ đầu vụ đến nay diện tích nhiễm 63 ha, bệnh vàng lá chín sớm, cấp bệnh phổ biến từ 1- 3, mật số nhiễm nhẹ.

Hiện đang thu hoạch vụ Đông xuân năm 2023 - 2024 được 853 ha, trong đó: lúa 720 ha, NSBQ 8 tấn/ ha, giá bán từ 7.950 - 8.000đ/kg; màu 133 ha các loại. Kết hợp với Trạm TT&BVTV và Công ty Ba Mùa tổ chức 4 buổi khuyến nông và hội thảo, về phân bón hữu cơ sinh học và thông tin tình hình diễn biến dịch hại, các giải pháp phòng trừ, có 92 nông dân tham dự.

- **Chăn nuôi:** Hiện quản lý đàn gia súc, gia cầm 27.067 con (trong đó: bò 697 con/213 hộ, trâu 28 con/8 hộ, heo 328 con/27 hộ, dê 480 con/51 hộ, chó 234 con/174 hộ; vịt chạy đồng 25.300 con/7 hộ). Tỷ lệ hộ chăn nuôi gia súc có chuồng, trại hợp vệ sinh 225/274 hộ đạt 82,11%. Áp dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến vào chăn nuôi nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm giá thành sản xuất theo hướng phát triển bền vững, áp dụng quy trình chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học, hợp vệ sinh, sạch bệnh và không dùng các chất cấm trong chăn nuôi, đảm bảo sức khỏe cho người tiêu dùng trong nước. Thực hiện tốt các giải pháp phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm nên không phát sinh dịch bệnh. Tiêm phòng H₅N₁ cho vịt đàn 8.000 con/02 hộ; cấp hoá chất tiêu độc chuồng trại chăn nuôi 15.000m.

- **Thủy sản:** Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản ao hàm 1,4 ha/02 hộ (trong đó: nuôi cá tra thịt 1,4ha/02 hộ), nuôi lươn bở bể 138m²/08 hộ. Thu hoạch lươn 235 kg, giá bán bình quân 85.000đ/kg.

2. Ứng dụng khoa học kỹ thuật:

Từ sau khi bắt tay xây dựng NTM đã phát triển ứng dụng KHKT vào đồng ruộng như: áp dụng kỹ thuật canh tác theo 3 giảm 3 tăng, 1 phải 5 giảm, sản xuất lúa theo hướng chất lượng cao, tổ sản xuất xoài theo tiêu chuẩn VietGAP, mô hình công nghệ cao trong sản xuất các mô hình như: tưới phun điều khiển bằng điện thoại thông minh, nuôi thả sử dụng thức ăn...

3. Tổ chức sản xuất:

Tình hình phục vụ sản xuất kinh doanh của các HTX trên địa bàn tương đối ổn định có hướng phát triển, các dịch vụ của HTX đảm bảo hoạt động hiệu

quả mang lại lợi nhuận kinh tế cho xã viên. Đảng ủy - UBND xã hỗ trợ hợp tác xã mở rộng thêm dịch vụ, để phục vụ nhu cầu, lợi ích thực tế của nhân dân.

III. Kết quả thực hiện Chỉ tiêu 13.1: Hợp tác xã hoạt động hiệu quả và theo Luật HTX

1. Thực trạng hoạt động

- Trên địa bàn xã có 02 HTX hoạt động theo Luật HTX năm 2012 là HTX nông nghiệp Tân Phú A1 và HTX nông nghiệp Tân Phú A2. UBND xã Tân Thạnh chọn HTX nông nghiệp Tân Phú A1 làm hồ sơ minh chứng.

- HTX Tân Phú A1 có 456 thành viên (108 thành viên nữ) với tổng số cổ phần 5.895 cổ phần. Tổng vốn điều lệ do thành viên đóng góp 5.305.500.000 đồng. Hợp tác xã hoạt động tuân thủ theo đúng quy định của Luật HTX 2012, trụ sở làm việc đặt tại ấp Giồng Trà Dền, xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- Hội đồng quản trị gồm chủ tịch, 02 thành viên thường trực và 45 thành viên không thường trực do ông Trịnh Văn Dứt làm chủ tịch HĐQT; Ban giám đốc gồm giám đốc và 02 phó giám đốc, giám đốc HTX do ông Trịnh Văn Dứt làm đại diện quy định tại Điều 20, Điều 30 và Điều 32 Luật HTX 2012; Ban kiểm soát gồm 02 thành viên; 01 kế toán và 01 thủ quỹ.

- Về thực hiện nghĩa vụ của HTX luôn bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của thành viên theo quy định tại Điều 9 Luật HTX 2012; công tác quản lý, sử dụng các quỹ của HTX theo quy định tại Điều 46 và 47 Luật HTX.

- HTX có lưu giữ tài liệu, sổ sách, chứng từ theo quy định tại Điều 10 Luật HTX 2012.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của hợp tác xã trong năm 2023 và 03 tháng đầu năm 2024

a). Về hoạt động sản xuất kinh doanh các dịch vụ:

HTX nông nghiệp Tân Phú A1 năm 2023 hoạt động với các dịch vụ: dịch vụ bơm tưới, cung ứng giống, cung ứng phân bón, dịch vụ tín dụng nội bộ. Trong năm 2023 HTX Tân Phú A1 thực hiện các dịch vụ trong 02 vụ Đông Xuân và Hè Thu, tổng lợi nhuận là 518.402.436 đồng (vụ Đông Xuân 181.884.230 đồng vụ Hè Thu 336.518.206 đồng).

b) Thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản:

Thực hiện mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa chất lượng cao luôn được lãnh đạo địa phương quan tâm, tạo điều kiện và đã tích cực mời gọi các Doanh nghiệp đến để liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn xã. Nổi bật là HTX nông nghiệp Tân Phú A1 đại diện cho thành viên HTX ký hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa giống với Doanh nghiệp Minh Phát với diện tích 100ha/vụ, trong đó có 102 thành viên HTX với diện tích 97,9 ha chiếm 32,63 % diện tích tham gia sản xuất, dịch vụ này HTX chỉ đại diện cho thành

viên HTX không hưởng hoa hồng từ dịch vụ. Qua việc thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ, cho thấy việc liên kết đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo đầu ra, tránh tình trạng bị thương lái ép giá.

c) Đánh giá, phân loại:

Năm 2023, HTX trồng Nông nghiệp Tân Phú A1 tự đánh giá chấm điểm 79 điểm, đạt loại Khá.

d) Hiệu quả HTX mang lại:

- **Hiệu quả kinh tế:** Thành viên HTX được hỗ trợ vay vốn, sử dụng dịch vụ bơm tưới, tiêu chống úng của HTX giá thành thấp hơn so với tự bơm bằng máy dầu, lợi nhuận chia cho cổ phần vụ Đông xuân 30.854 đồng/CP, vụ Hè Thu 57.085 đồng/CP. Khi nông dân tham gia liên kết sản xuất sẽ tạo điều kiện đầu ra sản phẩm được đồng đều về chất lượng, tránh tình trạng bị thương lái ép giá. Từ đó thu nhập của người dân được ổn định

- **Lợi ích xã hội:** Liên kết sản xuất tiêu thụ giữa HTX với doanh nghiệp tạo thuận lợi cho thành viên và nông dân tạo được sự đồng thuận cao, tạo sự tin tưởng cho thành viên và người dân an tâm tham gia liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm; diện tích liên kết sản xuất tiêu thụ của địa phương ngày càng tăng, góp phần sản xuất nông nghiệp phát triển bền vững.

3. Hồ sơ minh chứng:

3.1. HTX tổ chức, hoạt động tuân thủ theo đúng quy định của Luật HTX 2012 và các văn bản quy định liên quan hoặc văn bản thay thế có giá trị hiệu lực tại thời điểm đánh giá, cụ thể:

- Giấy chứng nhận đăng ký.
- Điều lệ, quy chế, phương án sản xuất kinh doanh, biên bản, nghị quyết của hội nghị thành lập, đại hội thành viên của HTX.
- Các văn bản của HĐQT HTX; Báo cáo; Kế hoạch kết quả sản xuất, kinh doanh hàng năm của HTX.
- Sổ kế toán, chứng từ kế toán, báo cáo tài chính; văn bản xác nhận hoành thành nghĩa vụ thuế theo quy định tại Thông tư số 80/2021/TT-BTC.
- Hợp đồng lao động của Ban Giám đốc, Kế toán, Thủ quỹ theo quy định tại Điều 20 Bộ luật Lao động.

3.2. Có danh sách chia lợi nhuận hàng năm theo mức độ sử dụng của thành viên HTX

3.3. Kết quả đánh giá, xếp loại HTX:

- Bảng đánh giá hợp tác xã năm theo Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT.

3.4. Danh sách thành viên (gồm thành viên sản xuất trên địa bàn xã) theo mẫu tại phụ lục I-3 Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.

4.Tự đánh giá kết quả thực hiện: Chỉ tiêu 13.1 chưa đạt

IV. PHƯƠNG HƯỚNG TỚI

1. Củng cố và mở rộng quy mô hoạt động các dịch vụ của HTX , mời gọi công ty, doanh nghiệp liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm. Định hướng mở rộng thêm dịch vụ phun thuốc trừ sâu, thuốc bảo vệ thực vật bằng máy bay không người lái khi đảm bảo đủ các điều kiện cần thiết.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân tích cực ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất, tham gia các chuỗi liên kết, tiêu thụ sản phẩm để tăng giá trị, tăng năng suất đảm bảo hiệu quả sản xuất.

3. Phối hợp với các ngành chuyên môn thị xã tổ chức tập huấn và hướng dẫn áp dụng các tiến bộ khoa học vào sản xuất.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chỉ tiêu 13.1. Xã có hợp tác xã (gọi tắt HTX) hoạt động có hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã, trên địa bàn xã Tân Thạnh đến tháng 05 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Phòng kinh tế (TX);
- TT. UBND xã;
- BQL NTM xã;
- Lưu VT.hs.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hữu Phước